***Thứ ba ngày 26 tháng 9 năm 2023***

**TIẾNG VIỆT**

**-33- VIẾT**

**GIỜ RA CHƠI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, Kĩ năng**

- Nghe viết chính xác bài chính tả( SGK). Không mắc quá 5 lỗi trong bài

- Làm được các bài tập.

**2. Năng lực, Phẩm chất**

- Năng lực đặc thù: Có óc quan sát và ý thức thẩm mỹ khi trình bày văn bản.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

\* Nghe đọc, viết lại chính xác bài thơ *Giờ ra chơi* (khổ thơ 2, 3). Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chư: mỗi dòng lùi vào 3 ô.

\* Làm đúng BT điền chữ ***r***, ***d***, hoặc ***gi***; BT lựa chọn: Điền chữ ***ch / tr***, điền vần ***an / ang***.

+ Năng lực văn học: Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ trong các BT chính tả.

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- KHBD

- Máy tính, tivi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Giới thiệu bài 2’**  - GV nêu MĐYC của bài học.  **2. HĐ 1: Nghe – viết 10’**  ***2.1.*** GV nêu nhiệm vụ: Nghe GV đọc, viết lại bài *Giờ ra chơi* (khổ thơ 2, 3).  - GV đọc khổ thơ 2, 3 bài thơ : Giờ ra chơi  - Gv chú ý cách trình bày vở: Mỗi khổ 4 dòng. Mỗi dòng có 5 tiếng. Chữ đầu mỗi dòng viết hoa và lùi vào 3 ô li tính từ lề vở.  - Em thảo luận nhóm 2 tìm những từ khó tiếng khó trong bài thơ.Thời gian 2 phút  -GV ghi lên bảng: nhịp nhàng, chao nghiêng, dâng, náo nức.  *- GV ghi:*  nhịp nhàng*: nh + ang + thanh huyền*  chao nghiêng*: ngh + iêng + thanh ngang*  dâng*: d + âng + thanh ngang*  náo nức*: n + ưc + thanh sắc.*  - GV xóa bảng & đọc cho HS viết  ***2.2.*** Đọc cho HS viết: 10’- 12’  - Nhắc nhở HS tư thế ngồi viết  - GV đọc thong thả từng dòng thơ cho HS viết vào vở *ô li*. Mỗi dòng đọc 2 hoặc 3 lần (không quá 3 lần). GV theo dõi, uốn nắn HS.  - GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.  ***2.3.*** Chấm, chữa bài:  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).  - GV chấm 5 bài, chiếu bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày.  **3. HĐ 2. 7’-8’**  ***3.1.*** Điền chữ **r**, **d**, hay **gi**? Giải câu đố (BT 2) BT lựa chọn: Điền chữ **ch** hay **tr**; điền vần **an** hay **ang**? – BT (3) *(GV chọn cho từng nhóm làm BT 3a hoặc 3b tùy lỗi phát âm các em thường mắc.)*  - GV yêu cầu 1 HS đọc BT;  yêu cầu cả lớp làm bài vào vở *Luyện viết 2*.  - GV viết nội dung BT lên bảng (2 lần), mời 2 HS lên bảng làm BT.  - GV nhận xét, chốt đáp án bài 2: ***gi****eo,* ***r****ải,* ***r****uộng,* ***gi****eo*.  - Giải câu đố: Hạt mưa.  - GV yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh khổ thơ đã điền chữ hoàn chỉnh.  - GV và cả lớp nhận xét, chốt đáp án bài 3:  + BT 3a: **tr**âu – **ch**ân – **ch**ẳng. Giải câu đố: con rùa.  + BT 3b: đ**àn** – v**àng** – v**ang**.  GV chốt: Để làm đúng được bài tập 2,3 em cần lưu ý điều gì?  **Hoạt động 5: Củng cố, dặn dò 3’**  - GV nhận xét tiết học.  - GV nhắc nhở HS về tư thế viết, chữ viết, cách giữ vở sạch, đẹp. | - HS lắng nghe.  - HS nghe nhiệm vụ.  - HS đọc thầm theo.  - HS lắng nghe.  - Hs phân tích  - Hs viết bảng– Nhận xét  - HS nghe – viết.  - HS soát lỗi.  - HS tự chữa lỗi.  - HS quan sát, nhận xét, lắng nghe.  - 1 HS đọc YC của BT;  - HS làm bài vào vở *Luyện viết 2*, tập một.  - 2 HS lên bảng làm BT.  - HS lắng nghe, chữa bài vào VBT.  -Hs đọc  - HS lắng nghe  - Em cần ghi nhớ luật chính tả. |

***\* Điều chỉnh sau bài dạy :***

……………………………………………………………………………………….